

Bản án số:50/2021/HS-ST  
Ngày 17 tháng 8 năm 2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Trần Thị Kim Khuyên.

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Lại Phương Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Quang Hảo- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 19/02/1977.

Nơi cư trú: Thôn L, xã V, huyện T, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: Lớp 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1951 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1953; vợ: Đào Thị Hương, sinh năm 1977; con: 02 con, con lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại ở địa phương có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:**

Anh Nguyễn Đức Đ (đã chết), trú tại thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh V.

Đại diện của bị hại:

1. Bà Lê Thị Nh, sinh năm 1952, vắng mặt
2. Chị Lê Thị L, sinh năm 1974, vắng mặt

3. Cháu Nguyễn Đức M, sinh năm 2000, vắng mặt

4. Cháu Nguyễn Đức T, sinh năm 2005 (người giám hộ chị Lê Thị L), Điều cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh V.

Bà Nh, chị L, cháu M ủy quyền cho anh Nguyễn Đức Ph, sinh năm 1979, trú tại thôn Đ, xã Th, huyện Y, tỉnh Ph, theo văn bản ủy quyền ngày 10/4/2021).

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH tiếp vận Long Nguyễn

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Phạm Thanh H, sinh năm 1984, vắng mặt.

Nơi cư trú: Phòng 3002 CT6C chung cư BEMES, phường K, quận H, Thành phố H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Đỗ Văn Ng, sinh năm 1989, vắng mặt

Nơi cư trú: Thị trấn Th, huyện V, tỉnh V.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H, sinh năm (SN) 1977 cư trú tại thôn L, xã V, huyện T, Bắc N (có giấy phép lái xe hạng E số 270096275112 do Sở GTVT tỉnh B cấp ngày 26/5/2020, có hiệu lực đến ngày 26/5/2025) là nhân viên lái xe của Công ty TNHH tiếp vận Long Nguyễn, trụ sở tại 10/5 Tô Ký, ấp Mỹ Huê, Trung Chánh, H, TP H. Khoảng 06 giờ ngày 03/4/2021, H điều khiển xe ô tô tải BKS: 51C-687.64 đi một mình chở hàng từ huyện T, tỉnh B đến giao hàng tại thành phố V, tỉnh Ph. Sau khi giao hàng xong, H điều khiển xe ô tô một mình đi theo đường cao tốc Lào Cai - Nội Bài xuống nút giao V, L, V để đi đến thành phố V, tỉnh V lấy hàng chở về.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe đi trên tỉnh lộ 305 đoạn thuộc địa phận thôn Th, xã X, huyện L theo hướng từ ngã ba xã X đi đến đường 24m, khi vừa qua ngã ba X thì H vừa nói chuyện điện thoại vừa điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 30km/h. Khi cách đường 24m khoảng 20m, thì H bật đèn xi-nhan bên phải xe để rẽ phải nhưng không quan sát phía trước và trên đường 24m mà chỉ nhìn vào gương chiếu hậu, lúc này H tắt điện thoại đồng thời đánh lái sang phải rẽ vào đường 24m hướng đi cầu B, xã Đ, huyện L. Khi vừa rẽ vào đường 24m thì đầu xe ô tô H điều khiển đâm vào đuôi xe mô tô BKS 88L1-119.27 do anh Nguyễn Đức Đ - SN 1974 ở thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh V điều khiển đang đi một mình phía trước cùng chiều trên đường 24m, xe mô tô bị chèn kẹp dưới gầm đầu, bánh phải ô tô và bị đẩy trượt trên mặt đường 18m, anh Đ bị ngã văng ra mặt đường. Thấy vậy H dừng xe xuống thì thấy anh Đ bị thương, H gọi taxi đưa anh Đ đi cấp cứu tại

Bệnh viện đa khoa tỉnh V sau đó đến Công an huyện L đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi gây tai nạn của mình. Anh Đ được cấp cứu đến khoảng 22h cùng ngày thì tử vong.

\* Kết quả giám định, xét nghiệm nồng độ cồn, ma túy của bị cáo và bị hại:

Ngày 03/04/2021, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh V phẫu thuật tử thi để xác định nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Đức Đ, thu giữ 10ml máu phục vụ giám định. Tại văn bản số 50/TT ngày 08/4/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

*“1. Dấu hiệu qua giám định: Nhiều vết sây sát da, ít vết mổ. Chấn thương lồng ngực: Gãy nhiều xương sườn bên trái. Chấn thương ổ bụng: Dập vỡ thận trái, lách và một số quai ruột bầm dập tụ máu. Gãy xương cách chậu bên trái. Cụt mắt bàn chân phải.*

*2. Nguyên nhân chết: Sốc mất máu không hồi phục/Đa chấn thương.”*

Ngày 21/4/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V có văn bản số 842/KLGD kết luận: “Không phát hiện có Cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu của tử thi Nguyễn Đức Đ - SN 1974 ở thôn Đ, xã, huyện V, tỉnh V, được niêm phong trong phong bì giấy gửi giám định”.

- Ngày 24/4/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V có văn bản số 892/KLGD kết luận: “Tìm thấy morphine trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là máu của tử thi Nguyễn Đức Đ - SN 1974 ở thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh V được niêm phong trong phong bì giấy gửi giám định. Morphine là chất ma túy nằm ở STT 55, danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Đối với Nguyễn Văn H, sau khi bị cáo ra đầu thú, Cơ quan điều tra đã tiến hành đo nồng độ cồn, xét nghiệm chất ma túy. Kết quả đo nồng độ cồn hồi 12 giờ 07 phút ngày 03/4/2021 trong hơi thở của Nguyễn Văn H là 0,000mg/l. Kết quả xét nghiệm chất ma túy hồi 13 giờ ngày 03/4/2021 trong nước tiểu Nguyễn Văn H âm tính với heroine, methamphetamine.

\* Định giá thiệt hại tài sản:

Ngày 29/4/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L có văn bản số 483/KL-HĐĐG kết luận giá trị thiệt hại xe ô tô là 300.000đồng, xe mô tô là 520.000đồng.

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 200.000.000đồng. Đại diện của người bị hại là anh Nguyễn Đức Ph đã nhận số tiền trên, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác.

Tại Cáo trạng số: 50/CT- VKS-LT ngày 20 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng khoản 1, 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hải từ 18 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe một thời gian và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/4/2021, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô tải BKS: 51C- 687.84 đi trên đường tỉnh lộ 305, hướng từ ngã ba xã X đi đến đường 24m, đến đoạn thuộc địa phận thôn Th, xã X, huyện L. Khi cách đường 24m khoảng 20m thì H bật xi nhan bên phải để chuẩn bị chuyển hướng rẽ phải vào đường 24m hướng đi cầu B, xã Đ. Lúc này, do H điều khiển xe không giảm tốc độ, vừa lái xe vừa nghe điện thoại, không chú ý quan sát phía trước và trên đường 24m nên xe ô tô H điều khiển đã đâm vào phía sau xe mô tô

BKS: 88L1- 119.27 do anh Nguyễn Đức Đ điều khiển đang đi phía trước cùng chiều trên đường 24m gây tai nạn. Hậu quả, anh Đ được đưa đi cấp cứu sau đó tử vong.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện có liên quan tới vụ tai nạn giao thông và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Trong vụ án này, xác định lỗi chính thuộc về bị cáo, bị cáo H điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ, bị cáo chuyển hướng xe khi không giảm tốc độ, không chú ý quan sát. Hành vi của Nguyễn Văn H đã vi phạm khoản 23 – Điều 8, khoản 1, 2 - Điều 15 Luật giao thông đường bộ và khoản 2 - Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải, cụ thể:

Khoản 23 - Điều 8 và Khoản 1, 2 - Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định:

*“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm*

*23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ,.....”*

*“Điều 15. Chuyển hướng xe*

*1. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ...*

*2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe ... chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây ... nguy hiểm cho người và phương tiện khác.”*

Khoản 2 - Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định:

*“Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ*

*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:*

*... 2. Chuyển hướng xe chạy ...;”*

Hành vi không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ của bị cáo Hải đã gây ra tai nạn làm thiệt hại đến tính mạng của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật quy định:

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm qui định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người... ”.*

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Về tình tiết tăng nặng: Không có, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, khi sự việc xảy ra bị cáo ra đầu thú, bị hại có một phần lỗi: Bị hại khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi trong người dương tính với ma túy, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú ổn định nên chỉ cần xử phạt bị cáo mức án tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, như vậy cũng đủ điều kiện để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hành nghề lái xe, để bị cáo nhận thức rõ hành vi nguy hiểm của bị cáo nên cấm bị cáo H hành nghề lái xe ô tô một thời gian nhất định.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo H đã bồi thường các khoản cho gia đình bị hại tổng cộng là 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng). Đến nay đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác, vì vậy cần được xác nhận.

Đối với xe mô tô BKS 88L1-119.27 bị hư hỏng, thiệt hại 520.000đồng, xe ô tô BKS 51C-687.84 bị hư hỏng, thiệt hại 300.000đồng. Gia đình anh Đ, Công ty TNHH tiếp vận Long Nguyễn đều tự nguyện sửa chữa, khắc phục, không yêu cầu H phải bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 lá côn xe ô tô anh Đ chở trên xe là của anh Đỗ Văn Ng – SN 1989 ở thị trấn Th, V không bị hư hỏng, thiệt hại gì, anh Ng đã nhận lại và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô BKS 88L1-119.27 cùng đăng ký xe, giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Đức Đ, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình anh Đ là có căn cứ.

- Đối với 01 xe ô tô BKS 51C-687.84 cùng toàn bộ giấy tờ xe, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH tiếp vận Long Nguyễn trụ sở tại 10/5 Tô Ký, ấp M, xã Tr, huyện H, TP H. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phạm Thanh

H – SN 1984 trú tại phòng 3002 CT6C chung cư BEMES, phường K, quận H, Thành phố H là đại diện theo ủy quyền của công ty là có căn cứ.

- Đối 01 giấy phép lái xe hạng E số 270096275112 do Sở GTVT tỉnh B cấp ngày 26/5/2020 mang tên Nguyễn Văn H là giấy tờ cá nhân của bị cáo cần trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a khoản 1, 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 46; khoản 2 Điều 47; Điều 41; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 03 (Ba) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao bị cáo Nguyễn Văn Hải cho UBND xã V, huyện T, tỉnh B giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn H có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo H hành nghề lái xe ô tô 01 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận bị cáo H đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng).

Về xử lý vật chứng:

Trả lại bị cáo H 01 giấy phép lái xe hạng E số 270096275112 do Sở GTVT tỉnh B cấp ngày 26/5/2020 mang tên Nguyễn Văn H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án, đại diện bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận bản án hoặc niêm yết công khai tại UBND nơi cư trú của người vắng mặt để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh V
- VKSND tỉnh V.
- VKSND L
- THADS L
- Công an L
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký và đóng dấu**

**Ngô Thị Minh Hiệp**



